

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Nghị quyết quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-THCSTN ngày 07 tháng 01 năm 2021 về kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Tân Nhựt giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, Trường THCS Tân Nhựt xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, Đề án của Thành phố trong hoạt động giáo dục mang tính cấp thiết, được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức, đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kỹ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn ngày càng cao.

- Nhu cầu về nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, người học rất lớn và ngày càng tăng cao.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường, đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm.

1.2. Thách thức

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu về tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo hướng dẫn của ngành giáo dục thành phố.

- Chất lượng đội ngũ CBQL, GV, NV phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng trong yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND các Ban ngành Đoàn thể xã Tân Nhựt.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục con em và ủng hộ thực hiện các chương trình nhà trường giúp học sinh phát triển một cách toàn diện.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị từng bước được đầu tư, nâng cấp. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm thực hiện tốt các hoạt động dạy và học.

- Đa số học sinh chăm ngoan, ý thức học tập tốt. Chất lượng giáo dục của nhà trường luôn ổn định.

2.2. Điểm yếu

- Còn một số học sinh thuộc diện nghèo, cận nghèo; một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học của con mình.

- Còn một số giáo viên chậm đổi mới phương pháp dạy học, chưa sử dụng thường xuyên CNTT trong dạy học nên chưa thu hút học sinh trong giờ học.

- Trường còn thiếu giáo viên ở bộ môn Lịch sử- Địa lý nên khó khăn trong việc phân công chuyên môn.

- Còn một số ít học sinh chưa có ý thức và động cơ học tập tốt.

- Có nhiều học sinh diện tạm trú và một số PHHS khó khăn phải mưu sinh, không có nhiều thời gian quan tâm, chăm sóc, giáo dục tốt con em nên thái độ học tập, rèn luyện chưa tốt.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 - 2026

3.1.1. Quy mô trường, lớp năm học 2025 - 2026

- Phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:

+ Tổng số phòng: 38 phòng học

+ Phòng học bộ môn: 06 phòng (02 phòng KHTN, 01 phòng Công nghệ, 02 phòng Tin học, 01 phòng Nghệ thuật).

+ Phòng chức năng có 11 phòng: Phòng Thư viện, phòng Y tế, phòng Đoàn - Đội, phòng Đảng- Đoàn thể, phòng Thiết bị, phòng Truyền thống, phòng Tư vấn tâm lí và hỗ trợ học sinh, phòng Hội đồng giáo viên, phòng nghỉ cho GV nam, phòng nghỉ cho GV nữ, Hội trường.

- Tổng số lớp: 37 (Khối 6: 08, Khối 7: 09 Khối 8: 11, Khối 9: 09)

- Cơ sở vật chất đủ đáp ứng nhu cầu giảng dạy 2 buổi/ngày cho tất cả các khối lớp.

3.1.2. Tình hình đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên, học sinh

3.1.2.1. Tình hình học sinh

Khối lớp	Số lớp, số học sinh				
	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Khuyết tật hòa nhập
6	8	327	147	11	3
7	9	386	197	14	2
8	11	445	211	11	4
9	9	353	161	11	3
Tổng	37	1511	716	47	12

3.1.2.2. Tình hình CBQL, giáo viên, nhân viên

	Tổng số		Đại học	Thạc sĩ	Trung cấp	Đảng viên	Chứng chỉ tin học	Ứng dụng CNTT	Chứng chỉ Ngoại ngữ
	Nam	Nữ							
CBQL	2	1	0	3	0	3	3	3	3
Nhân viên	0	4	2	0	2	2	4	4	4

Giáo viên	23	42	61	4	0	24	65	65	65
Tổng cộng	25	47	63	7	2	29	72	72	72

3.1.2.3. Tình hình tổ chuyên môn: Có 3 tổ chuyên môn

STT	Tổ	Số lượng	Nữ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
1	Ngữ văn	9	7	0	9	0
2	Toán	11	8	1	10	0
3	Tiếng Anh	7	5	2	5	0
4	LSĐL-GDCD	8	4	0	8	0
5	KHTN	13	9	0	13	0
6	GDTC-NT	10	4	0	10	0
7	Công nghệ- Tin học	7	5	1	6	0
TỔNG		65	42	4	61	0

3.1.2.4. Trình độ giáo viên

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		T. số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							Th.sĩ	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	11	8	3	11		1	10		
2	Ngữ văn	9	7	3	9			9		
3	Ngoại ngữ	7	5	0	7		2	5		
4	KHTN	13	9	4	13			13		
5	Lịch sử & Địa lý	5	2	4	5			5		
6	GDCD	3	2	1	3			3		
7	Công nghệ	3	3	1	3			3		
8	Tin học	4	2	4	4		1	3		
9	GDTC	5		2	5			5		
10	Âm nhạc	2	1	1	2			2		
11	Mĩ thuật	3	3	1	3			3		
Tổng cộng		65	42	24	65	0	4	61		

3.2. Định hướng chương trình dạy học

3.2.1. Định hướng chung

- Thực hiện chủ đề năm học 2025 - 2026: “Giữ vững kỷ cương, khơi nguồn sáng tạo, mạnh dạn đột phá hướng đến mục tiêu phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh bền vững.”

- Tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; xây dựng môi trường sư phạm an toàn, thân thiện, lành mạnh.

- Đẩy mạnh đổi mới quản trị, ứng dụng chuyển đổi số, phát huy tinh thần sáng tạo; xây dựng kế hoạch phát triển toàn diện với những định hướng đột phá về chất lượng, gắn với mục tiêu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Thầy, cô giáo là tấm gương mẫu mực về đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm. Phát huy năng lực sáng tạo, đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Học sinh chấp hành tốt nội quy, kỷ luật trường lớp, xây dựng nề nếp học tập tích cực; phát huy tinh thần sáng tạo, chủ động, tự học và tinh thần hợp tác trong học tập, rèn luyện.

3.2.2. Thực hiện chương trình

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày cho khối 6, 7, 8, 9.

3.2.3. Tổ chức các chương trình nhà trường

- Dạy tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài.

- Giáo dục kỹ năng sống- STEM.

- Dạy Tin học chuẩn quốc tế IC3.

- Dạy bơi

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 10/01/2026 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

+ Kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ 1: Sau tuần thứ 8 của học kỳ 1.

+ Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ 1: Thời điểm hoàn thành ngày 03/01/2026.

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 30/5/2026 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

+ Kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ 2: Sau tuần thứ 7 của học kỳ 2.

+ Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ 2: Thời điểm hoàn thành ngày 16/5/2026.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức DH và hoạt động giáo dục, dạy học lồng ghép, tích hợp

1.1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

- Bảng số tiết dạy các môn học/học kỳ:

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học							
	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
	HK1	HK2	HK1	HK2	HK1	HK2	HK1	HK2
Môn học bắt buộc								
Ngữ văn	72	68	72	68	72	68	72	68
Toán	72	68	72	68	72	68	72	68
Ngoại ngữ 1	54	51	54	51	54	51	54	51
Khoa học tự nhiên	72	68	72	68	72	68	72	68
Lịch sử và Địa lí	54	51	54	51	54	51	54	51
GDCD	18	17	18	17	18	17	18	17
Công nghệ	18	17	18	17	36	17	18	34
Tin học	18	17	18	17	18	17	18	17
Giáo dục thể chất	36	34	36	34	36	34	36	34
NT (AN, MT)	36	34	36	34	36	34	36	34
Hoạt động giáo dục bắt buộc								
HĐ TNHN	54	51	54	51	54	51	54	51
Nội dung GDĐP	18	17	18	17	18	17	18	17
Tổng số tiết học/HK	522	493	522	493	539	493	539	493
Tổng số tiết/năm	1015		1015		1032		1032	
Số tiết học TB/tuần	29	29	29	29	30	29	30	29

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục: Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), Tổ/nhóm chuyên môn phụ trách lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT tạo phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, hệ thống quản lý học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của

nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

1.1.2. Triển khai tổ chức dạy học lồng ghép, tích hợp

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp các nội dung giáo dục:

+ Quyền con người, bình đẳng giới, đạo đức liêm chính; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

+ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

+ STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo.

+ Chăm sóc mắt, phòng chống mù lòa; bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

+ Giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng – an ninh; giáo dục qua di sản.

+ Giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số, an toàn khi tham gia mạng xã hội.

+ Giáo dục pháp luật và an toàn giao thông

- Giáo dục quốc phòng – an ninh:

+ Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 về lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh trong trường phổ thông.

+ Lồng ghép trong các môn: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lí, Nghệ thuật, Nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp.

+ Lồng ghép tinh thần đoàn kết, yêu nước; bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới; quyền và trách nhiệm công dân; giới thiệu sự kiện lịch sử chống ngoại xâm; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước; phòng chống tệ nạn xã hội; bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

1.2.1. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm 2 tuần/1 lần.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học.

- Tổ sinh hoạt theo ngày bộ môn.

- Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch bài dạy giáo viên định kỳ 2 lần/ học kì. Cán bộ quản lý kiểm tra 1 lần/ học kì hoặc kiểm tra đột xuất nhằm mục đích xây dựng, giúp đỡ nhau thực hiện tốt bài dạy.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật, giáo dục phổ cập trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Đổi mới nội dung sinh hoạt theo hướng thiết thực, sáng tạo:

+ Tập trung phân tích, tháo gỡ khó khăn trong dạy học, kiểm tra – đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

+ Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu bài học, thiết kế kế hoạch bài dạy linh hoạt, gắn với thực tiễn, tăng cường trải nghiệm và phát triển năng lực sáng tạo của học sinh.

+ Khuyến khích giáo viên mạnh dạn dạy học tích hợp, liên môn, STEM/STEAM, thí nghiệm ảo...

+ Chú trọng bồi dưỡng giáo viên trẻ, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ mới.

- Chuyên đề, thao giảng, dạy tốt, dự giờ:

+ Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, hội giảng theo hướng đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo AI và sử dụng học liệu số.

+ Chuyên đề hoặc nghiên cứu bài học: Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 01 chuyên đề/học kỳ.

+ Thao giảng: Mỗi bộ môn thực hiện ít nhất 1 tiết thao giảng/học kỳ. Riêng môn Tin học, GD&ĐT, Công nghệ thực hiện ít nhất 1 tiết thao giảng/năm. Mỗi tiết dạy thao giảng, hội giảng, chuyên đề... phải có danh sách người dự có ký tên, kế hoạch bài dạy (giáo án word) bài dạy, biên bản góp ý tiết dạy và bài báo cáo chuyên đề (đối với tiết chuyên đề) lưu vào hồ sơ tổ chuyên môn.

+ Dạy tốt: 1 tiết/HK/1 GV (có UDCNTT, AI) đối với giáo viên chưa có tham gia thực hiện các nội dung trên.

+ Dự giờ: dự 4 tiết/ HK/GV (đối với giáo viên tập sự là 8 tiết/HK).

1.2.2. Đổi mới công tác quản lý dạy học

- Quản lý chặt chẽ việc soạn giảng, chuẩn bị hồ sơ điện tử, thực hiện giờ dạy đúng quy định.

- Đảm bảo nề nếp, kỷ luật trong dạy học, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả giáo dục học sinh.

- Đổi mới trong tổ chức, quản lý dạy học:

+ Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý chuyên môn, sổ điểm điện tử, học bạ số, hệ thống LMS.

+ Phân công giảng dạy khoa học, hợp lý

+ Quản lý hiệu quả dạy học hai buổi/ngày, phụ đạo - bồi dưỡng, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo.

- Phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng dạy học:

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, khuyến khích tự học, tự nghiên cứu.

+ Bồi dưỡng giáo viên nòng cốt chuẩn bị nguồn lực cho các hội thi, chuyên đề của ngành.

1.2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh (Đính kèm kế hoạch kiểm tra đánh giá ở phần phụ lục)

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về đánh giá học sinh THCS và THPT.

- Xây dựng Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2025–2026 phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình GDPT.

+ Đảm bảo đúng quy chế ở tất cả các khâu: ra đề, duyệt đề, quản lý đề, coi, chấm và nhận xét – đánh giá. Ma trận phải được công khai cho giáo viên, học sinh. Mỗi giáo viên phải tham gia soạn ngân hàng đề cho kiểm tra định kì, TTCM duyệt lại thể thức và độ chính xác các đề trước khi chọn ngẫu nhiên đề cho các lớp làm kiểm tra.

+ Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng nhiều hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến; hình thức, yêu cầu đánh giá được thông báo đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

+ Tăng cường kiểm tra, đánh giá trong quá trình học tập thông qua câu hỏi, bài tập, dự án, thuyết trình, hoạt động nhóm, hoạt động trải nghiệm...

+ Đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức như thực hành, dự án học tập; xây dựng hướng dẫn chấm điểm, tiêu chí chấm cụ thể; thông báo trước yêu cầu và hình thức đánh giá để học sinh chủ động chuẩn bị.

+ Khuyến khích sử dụng công cụ đánh giá năng lực (rubrics, bảng tiêu chí) khi kiểm tra thường xuyên bằng hình thức sản phẩm, dự án,....

- Có đề kiểm tra hoặc hướng dẫn chấm riêng đối với học sinh hòa nhập, phổ cập.

1.2.4. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Đổi mới phương pháp dạy học:

+ Tăng cường áp dụng các phương pháp dạy học tích cực: dạy học phát hiện – giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, dạy học dự án, lớp học đảo ngược, giáo dục Stem/Steam....

+ Kết hợp hài hòa giữa lý thuyết và thực hành, rèn luyện kỹ năng, khuyến khích vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

+ Đa dạng hình thức tổ chức dạy học nhằm tạo hứng thú, khơi gợi động lực học tập cho học sinh: dạy học trong lớp, ngoài trời, thư viện, phòng thí nghiệm, tham quan thực tế, hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và học liệu số trong dạy học; khai thác hiệu quả hệ thống LMS, lớp học trực tuyến, bài giảng số, thí nghiệm ảo, sử dụng trí tuệ nhân tạo AI trong dạy-học.

+ Tăng cường năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

+ Thực hiện dạy học phân hóa, cá thể hóa, phù hợp với từng đối tượng học sinh; quan tâm hỗ trợ học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

1.3.1. Chuyển đổi số trong quản lý và dạy học

- Triển khai Quyết định 1270/QĐ-SGDĐT (24/5/2022) và Đề án chuyển đổi số ngành GD&ĐT giai đoạn 2022–2025, định hướng 2030.
- Thực hiện tiêu chí “Trường học số” theo Quyết định 4418/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024.
- Thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số, ứng dụng AI trong quản lý giáo dục.
- Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn Bộ GD&ĐT và Chỉ thị 04/CT-TT ngày 11 tháng 02 năm 2024.
- Triển khai thực hiện Sổ đầu bài số theo kế hoạch của SGD và ĐT TP.HCM
- Triển khai đồng bộ: hệ thống quản lý nhà trường, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, LMS, văn phòng điện tử.
- Ứng dụng công nghệ số trong: soạn giảng, dự giờ, kiểm tra - đánh giá, báo cáo thống kê.
- Khuyến khích GV xây dựng kho học liệu điện tử (bài giảng số, video, tài liệu tham khảo, thí nghiệm ảo, trí tuệ nhân tạo) và chia sẻ trên nền tảng chung.

1.3.2. Xây dựng và khai thác kho học liệu số

- Phát triển kho học liệu số của trường, đồng bộ với kho học liệu ngành.
- Tổ chức GV, HS khai thác hiệu quả học liệu số trong dạy học và tự học.
- Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa học liệu số, đảm bảo tính khoa học, sư phạm, an toàn thông tin.
- Giáo viên và học sinh khai thác thư viện số trong dạy-học.

1.3.3. Triển khai khung năng lực số

- Bồi dưỡng GV về khung năng lực số của ngành.
- Định hướng HS phát triển năng lực số: sử dụng an toàn, sáng tạo, trách nhiệm công cụ số.
- Đưa tiêu chí năng lực số vào đánh giá thi đua tổ chuyên môn, cá nhân.

1.3.4. Ứng dụng AI

- Quản lý hành chính, sổ sách điện tử, TKB, phân công chuyên môn, quản lý CSVC, giảng dạy, kiểm tra đánh giá.

1.3.5. Công tác xây dựng Trường học số

- Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND TP.HCM về ban hành Bộ tiêu chuẩn công nhận Trường học số.
- Đảm bảo cơ sở hạ tầng: mạng, thiết bị CNTT, hệ thống quản trị học tập (LMS), phần mềm dạy học trực tuyến.
- Tập trung triển khai tiêu chuẩn Giáo dục số, gồm các nhiệm vụ:

- + Ứng dụng công nghệ số trong dạy học, kiểm tra – đánh giá, quản lý học tập.
- + Xây dựng và khai thác kho học liệu số; phát triển học liệu mở phù hợp Chương trình GDPT 2018.
- + Tổ chức dạy học (trực tiếp – trực tuyến), thí nghiệm ảo, lớp học thông minh.
- + Phát triển năng lực số cho giáo viên, học sinh theo Khung năng lực số ngành GD&ĐT.
- + Đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến, hội thảo, tập huấn qua nền tảng số.
- Khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học thông qua công nghệ số, hướng đến phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

1.3.6. Khai thác môi trường học tập

- Phát huy hiệu quả: thư viện, phòng thí nghiệm, phòng máy tính, phòng bộ môn, vườn sinh học.
- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, dự án học tập, CLB khoa học gắn với môi trường thực tế.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

- Hội thi GVCN giỏi, GV giỏi cấp trường
- Hội thi học sinh giỏi lớp 9 THCS Thành phố
- Hội thi học sinh giải Toán nhanh trên máy tính cầm tay Thành phố
- Hội thi nghiên cứu khoa học Thành phố
- Hội thi “Khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh trung học”
- Cuộc thi Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp
- Hội thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp Thành phố
- Hội thi sáng tác ảnh
- Hội thi khoa học sáng tạo
- Hội thi ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học
- Hội thi thiết kế chủ đề dạy học
- Hội thi thiết kế xanh
- Hội thi Văn hay chữ tốt

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018 đúng quy định.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường.
- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp, lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX và các trường Cao đẳng, Trung cấp nghề trên địa bàn TP.HCM để tổ chức tư vấn hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh và phụ huynh, giúp xác định đúng hướng đi sau THCS.

1.6. Hoạt động phổ cập giáo dục phổ cập

- Phần đầu không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn, tỉ lệ bỏ học không vượt quá 1%.

- Tổ chức tốt công tác phối hợp các lực lượng, các đoàn thể và có biện pháp hữu hiệu trong việc huy động ra lớp, duy trì sĩ số, hạn chế số học sinh lưu ban, bỏ học.

- Phối hợp với chuyên trách phổ cập xã điều tra, thống kê số liệu học sinh đúng độ tuổi đang theo học; xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 6, huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào THCS.

1.7. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

- Thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT và văn bản số 1473/GDDT-TrH ngày 25/5/2020 của Sở GD&ĐT.

- Năm học 2025 - 2026, nhà trường có 12 học sinh khuyết tật.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, điều chỉnh nội dung học tập, kiểm tra đánh giá phù hợp; tăng cường phát hiện, can thiệp sớm.

- Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh bình thường lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp gia đình tạo điều kiện để học sinh được học tập, vui chơi, hòa nhập với bạn bè; thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên dạy học sinh khuyết tật hòa nhập, phổ cập.

1.8. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

- Hoạt động nghiên cứu khoa học góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

- Tổ chức hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực.

- Phân công các tổ chuyên môn hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học. Nhà trường hỗ trợ kinh phí thực hiện, bồi dưỡng, khen thưởng động viên.

- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, sáng tạo trẻ; phần đầu có ít nhất 01-02 sản phẩm, đề tài tham gia thành phố.

1.9. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

1.9.1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Tổ chức ít nhất 01 đợt tham quan, trải nghiệm/năm học cho học sinh các khối.

- Đảm bảo 100% học sinh khối 9 được tư vấn hướng nghiệp, định hướng phân luồng học tập sau THCS.

- Tổ chức tối thiểu 01 hoạt động trải nghiệm gắn với văn hóa - lịch sử - truyền thống địa phương/năm học.

- Lồng ghép nội dung giáo dục địa phương trong 100% các tiết học trải nghiệm và các môn học có liên quan.

- Đảm bảo 100% học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, kỹ năng sống và hướng nghiệp theo kế hoạch.

1.9.2. Hoạt động giáo dục địa phương

- Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành (CT GDPT 2018) và Văn bản số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ GDĐT về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông, công văn số 5535/BGDĐT-GDTrH ngày 09/12/2019 của Bộ GDĐT về báo cáo tình hình việc thực hiện biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục địa phương trong CT GDPT 2018.

- Thực hiện giảng dạy theo hướng dẫn của SGD- Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất)

1.10. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

- Nội dung theo môn học: Tham quan thư viện, bảo tàng văn học, di tích văn hóa – lịch sử. Tổ chức hoạt động “Về nguồn” tại các di tích lịch sử, nghĩa trang liệt sĩ. Tham quan các cơ quan chính quyền, bảo tàng lịch sử, khu di sản văn hóa. Tổ chức tọa đàm, chuyên đề về pháp luật, đạo đức, quyền và bổn phận trẻ em. Trải nghiệm tại khu bảo tồn thiên nhiên, trang trại nông nghiệp công nghệ cao. Triển lãm tranh, cuộc thi sáng tác nghệ thuật, thiết kế sản phẩm. Tổ chức hoạt động “Sân khấu hóa tác phẩm văn học”....

- Tổ chức tốt các tiết ngoại khóa nhằm giáo dục học sinh trong công tác đảm bảo an ninh trật tự vào đầu tháng 9 và thực hiện lồng ghép một số nội dung: Giáo dục quyền trẻ em, giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội. Tiếp tục phát động phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” qua việc thực hiện phong trào “Ba không” của nhà trường (Không xả rác, không nói tục chửi thề, không sử dụng bạo lực).

- Tổ chức các hoạt động thi đua về văn nghệ, TDTT dưới nhiều hình thức khác nhau nhằm thu hút sự tham gia của học sinh.

- Thực hiện trải nghiệm theo kế hoạch dạy học của Chương trình GDPT 2018.

1.11. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, dự án

1.11.1. Hoạt động ngoại khóa

- Hoạt động tham quan, trải nghiệm, về nguồn: Tổ chức ít nhất 01 đợt tham quan, học tập trải nghiệm, về nguồn trong năm học, đảm bảo an toàn, hiệu quả, phù hợp với từng khối lớp. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế nhằm mở rộng kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng và lòng yêu quê hương, đất nước.

- Hoạt động trải nghiệm gắn với môn học: Khuyến khích mỗi tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện ít nhất 01 hoạt động trải nghiệm/năm học, gắn kết kiến thức môn học với thực tiễn đời sống. Phát triển các dự án học tập liên môn, ứng dụng

sáng tạo trong nghiên cứu khoa học của học sinh(có thể lồng ghép chung chuyên đi của trường)

- Hoạt động truyền thông – giáo dục giá trị lịch sử: Tổ chức các buổi sinh hoạt truyền thông theo chủ đề, chủ điểm.

- Giáo dục kỹ năng, phòng chống tệ nạn xã hội: Tích hợp vào các hoạt động ngoại khóa nội dung giáo dục: quyền trẻ em, phòng chống HIV/AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội. Rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử văn minh, ý thức xây dựng môi trường học đường an toàn.

1.11.2. Hoạt động CLB

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt các Câu lạc bộ năm học 2025 - 2026 (Đính kèm kế hoạch)

- Thông qua nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các em, nhà trường tổ chức và duy trì hoạt động các câu lạc bộ như sau:

Stt	Tên hoạt động	Giáo viên phụ trách	Địa điểm hoạt động	Ghi chú
1	Câu lạc bộ thể thao	GV GDTC		
2	Câu lạc bộ Văn học- Nghệ thuật	GV Văn- NT		
3	Câu lạc bộ trống, kèn, Chỉ huy đội	TPT Đội		
4	Câu lạc bộ NCKH,STEM	Ban chủ nhiệm CLB		

1.12. Công tác thực hiện CSVC, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

- Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từ nhiều nguồn lực, tạo điều kiện cho học sinh khi đến trường được an toàn, thân thiện.

- Cảnh quan trường lớp khang trang, sạch đẹp; có sự phối hợp tốt với y tế và chính quyền địa phương.

- Thực hiện tốt kế hoạch truyền thông, giáo dục sức khỏe, phòng chống các loại dịch bệnh.

- Thường xuyên kiểm tra vệ sinh môi trường, thực phẩm (căn tin, xuất ăn bán trú) để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đảm bảo môi trường sạch sẽ, thông thoáng.

- Rà soát, kiểm tra hệ thống điện, nước, thiết bị phòng cháy chữa cháy; tổ chức diễn tập PCCC, thoát hiểm.

- Phối hợp với y tế trong công tác phòng, chống dịch bệnh; tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường.

1.13. Công tác thư viện, thiết bị

1.13.1. Thiết bị

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Thường xuyên bổ sung, quản lý thiết bị dạy học. Kiểm tra việc bảo quản, sử dụng các nguyên vật liệu,

dụng cụ thực hành thí nghiệm, quản lý hoá chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

- Giáo viên sử dụng đồ dùng và trang thiết bị dạy học theo quy định.
- Đảm bảo thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018.
- Bố trí nhân sự phụ trách thiết bị có sở theo dõi việc mượn, trả đồ dùng dạy học của GV. Cập nhật phần mềm Thiết bị trên máy để thuận lợi cho việc quản lý.
- Thiết bị tiếp tục bổ sung trang thiết bị hằng năm nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác học tập và giảng dạy của học sinh và giáo viên.
- Ứng dụng phần mềm quản lý thiết bị theo hướng chuyển đổi số.

1.13.2. Thư viện

- Xây dựng thư viện đạt chuẩn thư viện tốt trở lên.
- Thường xuyên bổ sung sách tư liệu, sách tham khảo cho giáo viên và học sinh. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động của thư viện. Thực hiện tốt các chuyên đề thư viện, nâng cao chất lượng hoạt động thư viện.
- Đảm bảo sách giáo khoa, sách tham khảo, tư liệu, học liệu theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hỗ trợ, cung cấp sách giáo khoa cho học sinh.
- Thư viện tiếp tục bổ sung các đầu sách hằng năm nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác học tập và giảng dạy của học sinh và giáo viên.
- Thư viện tổ chức cho học sinh đọc sách vào các giờ ra chơi hằng ngày tại phòng thư viện, tổ chức giới thiệu sách mới cho GV và HS cho toàn trường theo chủ đề tháng.
- Thư viện kết hợp tổ Ngữ văn tổ chức hội thi “Lớn lên cùng sách”

1.14. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường (Đính kèm kế hoạch ở phần phụ lục)

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ toàn diện, khoa học, hợp lý, bao quát các lĩnh vực hoạt động của nhà trường.

1.15. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục (Đính kèm kế hoạch ở phần phụ lục)

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.
- Thực hiện quy chế theo đúng quy định.

1.16. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

- Căn cứ Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT, ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và Thông tư 39/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28 tháng 12 năm 2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường cho đảng viên, cán bộ công chức, viên chức trong đơn vị.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học; xây dựng môi trường sư phạm văn minh, thân thiện; cán bộ, giáo viên gương mẫu trong công tác, kịp thời nhắc nhở và xử lý các vi phạm quy chế chuyên môn.

- Thực hiện công khai kế hoạch giáo dục, chương trình giảng dạy, chuẩn đầu ra, thu - chi tài chính, kết quả kiểm định chất lượng thông qua hội nghị.

1.17. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

1.17.1. Chất lượng giáo dục học sinh

Stt	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	Phấn đấu Năm học 2025-2026
1	Tỉ lệ HS xếp loại về rèn luyện từ Đạt trở lên	100%	100%
2	Tỉ lệ học sinh xếp loại về học tập Tốt toàn trường	41,39%	41%
3	Tỉ lệ học sinh xếp loại về học tập Khá toàn trường	41,87%	42%
4	Tỉ lệ lên lớp thẳng	99,86%	100%
5	Tỉ lệ HS đạt tổng điểm 3 môn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 – 2027 từ 15 điểm trở lên.	55,4%	70%
	Tỉ lệ đậu vào lớp 10	91,08	95%
6	Tốt nghiệp THCS	100%	100%
7	Hiệu suất đào tạo	92,79%	93%
8	Tỉ lệ học sinh bỏ học	1,27%	Phấn đấu 1,0%

1.17.2. Thành tích của giáo viên

Stt	Nội dung	Chỉ tiêu phấn đấu Năm học 2025 - 2026
1	Lao động tiên tiến	72/72-100%
2	Chiến sĩ thi đua cơ sở	15/72- 20,8%
3	Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường	20/37- 54%
4	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	25/65-38,4%

1.17.3. Các thành tích khác

- Thành tích của đơn vị: Tập thể Lao động xuất sắc
- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Chi đoàn: Xuất sắc.
- Liên đội: Mạnh.
- Thư viện: Tốt
- Thiết bị: Tốt.
- Y tế học đường: Tốt.

2. Tổ chức DH, hoạt động GD ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (Đính kèm kế hoạch)

- Thực hiện kế hoạch phụ đạo học sinh đánh giá chưa đạt theo từng học kì. Lập kế hoạch cụ thể theo từng bộ môn, sát tình hình thực tế.

- Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Trong quá trình giảng dạy giáo viên thiết kế bài dạy phù hợp với các nhóm đối tượng học sinh, có phương pháp giảng dạy hợp lý...nhằm tạo sự tương tác và kích thích quá trình tự học của học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, nắm tình hình học sinh đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh đạt và chưa đạt tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập. Bên cạnh đó giáo viên bộ môn cần phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình để theo dõi quá trình phụ đạo, sự tiến bộ của học sinh để có hỗ trợ kịp thời.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi (Đính kèm kế hoạch)

- Cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên giỏi, giáo viên có kinh nghiệm trong nhà trường tham gia giảng dạy năm học 2025 – 2026.

- Thực hiện hội thi chọn học sinh giỏi lớp 9 năm học 2025-2026 vào tháng 06/2025 và có kế hoạch bồi dưỡng cụ thể từ tháng 8.

- Giáo viên tham gia dạy phải có kế hoạch, có ngày dạy, số tiết cụ thể được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Trường có 07 đội tuyển được bồi dưỡng để tham gia hội thi học sinh giỏi cấp TP: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử-Địa lý, Công nghệ, Tin học.

2.3. Ôn thi học sinh tuyển 10

- Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 – 2027, tại thời điểm công bố môn thi thứ 3 của Sở GD và ĐT để giúp các học sinh nắm vững kiến thức cơ bản, nâng cao năng lực học tập, tự tin tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Chỉ đạo giáo viên các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 9 xây dựng các chủ đề ôn tập trọng tâm, cơ bản, bám sát yêu cầu cần đạt của môn học và định hướng nội dung ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt quan tâm tới đối tượng HS có đánh giá học tập Đạt và chưa đạt để động viên và giúp đỡ các em trong học tập.

- Yêu cầu mỗi giáo viên đang dạy ôn tập lớp 9 ra một đề thi thử vào lớp 10 kiến thức nằm trong các mảng trọng tâm ôn tập để tổ chức cho HS thi thử sau khi đã ôn tập xong.

- Phân đầu 70% học sinh lớp 9 tham gia thi tuyển sinh vào lớp 10 có tổng số điểm 03 môn thi từ 15 điểm trở lên.

2.4. Hoạt động các câu lạc bộ (Theo kế hoạch đính kèm)

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Số liệu học sinh tham gia học các chương trình nhà trường

Khối	Số lớp	Số lớp				Số học sinh			
		Kỹ năng sống	Bơi	Tin học quốc tế	T. Anh với GVNN	Kỹ năng sống	Bơi	Tin học quốc tế	T. Anh với GVNN
6	8	8	3	5	8	327	103	188	327
7	9	9	0	5	9	386		171	386
8	11	11	0	1	11	445		25	445
9	9	9	0		9	353			353
Tổng	37	37	3	11	37	1511	103	384	1511

3.2. Thời gian, thời lượng thực hiện

- Thời gian thực hiện: Từ 08/9/2025 đến 23/5/2026.

- Thời lượng dạy học:

Khối	Số tiết dạy/tuần			
	Kỹ năng sống	T. Anh với GVNN	Tin học quốc tế	Bơi
6	1	1	2	2
7	1	1	2	
8	1	1	2	
9	1	1	2	

3.3. Đơn vị phối hợp và tài liệu giảng dạy

Tên chương trình nhà trường	Đơn vị phối hợp	Tài liệu giảng dạy
Kỹ năng sống khối 6, 7	Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục và Đào tạo Quốc tế Rồng Việt	<p>Chương trình Giáo dục phổ thông Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Thực hành kỹ năng sống dành cho học sinh lớp 6, 7,8,9 PGS. TS. Huỳnh Văn Sơn (chủ biên), NXB Giáo dục Việt Nam.</p> <p>Giáo dục kỹ năng sống lớp 6, 7,8,9TS. Huỳnh Lâm Anh Chương (chủ biên), NXB Đại học Sư Phạm TP. Hồ Chí Minh.</p> <p>Giáo trình Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, Nguyễn Thanh Bình, NXB Đại học Sư Phạm.</p> <p>Phương pháp giáo dục giá trị sống - kỹ năng sống, Nguyễn Công Khanh, NXB Đại học Sư Phạm.</p> <p>Rèn kỹ năng sống cho học sinh, Nguyễn Khánh Hà, NXB Đại học Sư phạm.</p>
Tiếng Anh với GV nước ngoài	Công ty cổ phần trung tâm Anh ngữ GEMS	I-Learn Smartworld 6,7,8,9
Tin học chuẩn quốc tế	Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo Đại Dương	Sách tăng cường tin học quốc tế IC3 GS6 Level 1 (Khối 6) Sách tăng cường tin học quốc tế IC3 GS6 Level 2 (Khối 7) Sách tăng cường tin học quốc tế IC3 GS6 Level 3 (Khối 8)
Bơi	Hồ bơi THPT Tân Túc (Công ty TNHH MTV TM và DV TTGT Nhật Quang)	Khối 6: 12 Tiết bơi ếch

3.4. Tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế IC3 (Đính kèm Kế hoạch)

- Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

3.5. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (Đính kèm Kế hoạch)

3.6. Chương trình Giáo dục kỹ năng sống (Đính kèm Kế hoạch)

3.7. Chương trình dạy học phổ cập bơi lội (Đính kèm Kế hoạch)

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Thực hiện công tác chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức tu dưỡng đạo đức nhà giáo, phát huy dân chủ trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; thực hiện tốt chủ đề năm học “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

- Tổ chức cho tất cả giáo viên tham gia kể chuyện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thông qua các buổi họp định kỳ.

- Thực hiện tốt các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần phát triển toàn diện người học; chú trọng phát triển văn hóa đọc, rèn luyện kỹ năng mềm, ý thức tự học, tinh thần trách nhiệm trong học sinh.

- Triển khai hiệu quả mô hình "Trường học hạnh phúc", xây dựng mối quan hệ tích cực giữa thầy và trò, giữa nhà trường và gia đình, xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong xây dựng và phát huy Không gian văn hóa Hồ Chí Minh, tạo điều kiện cho học sinh được giáo dục về tư tưởng, đạo đức, văn hóa truyền thống một cách linh hoạt, hiện đại và hiệu quả.

- Triển khai hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết 33-NQ/TW về phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

- Xây dựng trường học hạnh phúc.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

- Thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

- Lồng ghép phổ biến và giáo dục pháp luật vào các môn học, đặc biệt là môn Giáo dục công dân, hoạt động trải nghiệm, các buổi ngoại khóa, chuyên đề.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

- Tổ chức các chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt ngoại khóa về sức khỏe tinh thần, an toàn môi trường mạng, phòng chống bạo lực học đường, nâng cao kỹ năng ứng xử văn hóa, xây dựng trường học hạnh phúc.

- Tổ chức Công đoàn, Đội trong nhà trường phát động nhiều phong trào, gương người tốt - việc tốt để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học sinh, thông qua đó giúp cho nhà trường can thiệp kịp thời những học sinh có vấn đề về tâm lý.

- Tiếp tục đổi mới công tác chủ nhiệm trong việc quan tâm tới những biến đổi về tâm sinh lý học sinh nhằm phối hợp giúp đỡ và điều chỉnh kịp thời.

- Lòng ghép hoặc bố trí các hoạt động trải nghiệm để tổ chức các hoạt động vui chơi, giáo dục kỹ năng nhằm giải tỏa những áp lực trong học sinh.

- Giáo viên quan tâm công tác tự học tự bồi dưỡng để có khả năng giải đáp, tư vấn học sinh theo các nội dung trên, chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Tổ chức triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường Chỉ thị số 19-CT/TU về thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước” và thông qua các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường để giáo dục học sinh thực hiện.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, chính quyền và đoàn thể địa phương để đảm bảo học sinh “An toàn đến trường”.

- Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức tích hợp trong các môn học. Bộ môn Giáo dục công dân trong giảng dạy chú ý đi vào thực tế cuộc sống giúp học sinh định hướng phấn đấu cho bản thân.

- Giáo dục học sinh tự giác thực hiện tốt nội quy học sinh thông qua các giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể và hoạt động trải nghiệm.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử văn hóa, giải quyết mâu thuẫn cho học sinh, xây dựng tình bạn đẹp và môi trường học đường thân thiện.

- Lòng ghép nội dung phòng, chống bạo lực học đường vào chương trình, môn học, hoạt động ngoại khóa;

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh; triển khai ký cam kết phối hợp giữa gia đình – nhà trường – học sinh.

5. Công tác y tế học đường

- Thực hiện tốt công tác BHYT, BHTN cho học sinh; phấn đấu đạt 100% học sinh tham gia BHYT, 100% học sinh tham gia BHTN.

- Đảm bảo 100% học sinh được chăm sóc sức khỏe ban đầu. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được khám sức khỏe hàng năm.

- Thực hiện tốt kế hoạch truyền thông, giáo dục sức khỏe, phòng chống các loại dịch bệnh.

- Tuyên truyền cho học sinh nâng cao ý thức về công tác phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu và các bệnh truyền nhiễm khác; trang bị cho mình kỹ năng bảo vệ bản thân, gia đình.

- Thường xuyên kiểm tra vệ sinh môi trường, thực phẩm (căn tin, bếp ăn bán trú) để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đảm bảo môi trường sạch sẽ, thông thoáng.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế tại địa phương để hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định hiệu quả và kịp thời.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

- Tổ chức các chương trình văn nghệ chào mừng ngày lễ lớn: Khai giảng, 20/11, 26/3,...

- Phát động các cuộc thi: vẽ tranh, kể chuyện, viết cảm nghĩ, sáng tác thơ – văn về thầy cô, mái trường, quê hương, đất nước.

- Duy trì các câu lạc bộ năng khiếu để học sinh có môi trường rèn luyện và phát triển sở trường.

- Tổ chức các giải thể thao phong trào: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, cờ vua, điền kinh...

- Xây dựng giờ thể dục giữa giờ, ngày hội thể thao để học sinh được vận động, rèn luyện sức khỏe.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường và tham gia thi đấu cấp thành phố.

- Thành lập và duy trì các câu lạc bộ thể thao, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

7. Công tác truyền thông

- Quản lý và cập nhật thường xuyên website, fanpage của trường để đưa tin về các hoạt động dạy - học, phong trào, thành tích học sinh.

- Tuyên truyền về những tấm gương dạy tốt, học tốt - rèn luyện tốt qua hình ảnh, video,...

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý trên các hoạt động chuyên môn

- Ứng dụng CNTT trong quản lý trường học, sử dụng trang thông tin điện tử của ngành và của đơn vị hiệu quả.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục. Phát triển kho học liệu điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến.

- Quản lý trang cơ sở dữ liệu.

2. Công tác cải cách hành chính

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường; quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, tiếp tục sử dụng trang thông tin điện tử của nhà trường theo địa chỉ: <https://thcsnguyenhuutri.hcm.edu.vn> và thực hiện “3 công khai” theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử, học bạ số, sổ đầu bài số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI.

3. Đổi mới hoạt động quản lí

- Thực hiện quản lý theo hướng khoa học, dân chủ, minh bạch, hiệu quả, gắn với mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Tăng cường phân quyền, phân công, phân nhiệm rõ ràng; đề cao trách nhiệm cá nhân, đồng thời phát huy tinh thần tập thể trong việc tổ chức và triển khai nhiệm vụ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, điều hành công việc, quản lý học sinh – giáo viên nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia đề xuất sáng kiến, giải pháp mới trong công tác quản lý và giảng dạy để xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, sáng tạo và hiệu quả.

- Thường xuyên đổi mới cách thức xây dựng kế hoạch, triển khai công việc theo hướng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và yêu cầu của ngành.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá nội bộ nhằm kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm và nâng cao chất lượng hoạt động.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ viên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo tiêu chuẩn vị trí việc làm trên các nội dung (chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp...) nhằm nâng chất đội ngũ.

- Khuyến khích đội ngũ đổi mới, sáng tạo trong dạy học, giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, ứng dụng AI, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, kỷ cương; phát huy vai trò nêu gương, tinh thần trách nhiệm và năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý; đề cao tinh thần hợp tác, hỗ trợ, đột phá trong công tác chuyên môn của giáo viên và nhân viên.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc và kết quả thi đua.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng thường xuyên, các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

- Trường tự đánh giá hàng năm.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của CBQL - GV (Đính kèm Quy chế)

- Xây dựng quy chế hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm; thực hiện nghiêm túc Thông tư 29 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định dạy thêm, học thêm.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Tiếp tục rà soát và triển khai Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Tăng cường phối hợp giữa tập thể giáo viên với cán bộ quản lý và các tổ chuyên môn nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức đoàn thể cùng hỗ trợ lẫn nhau trong giảng dạy, quản lý nề nếp học sinh và tổ chức các hoạt động tập thể.

- Phối hợp tổ chức tốt các phong trào thi đua, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Thực hiện phân quyền, phân công nhiệm vụ rõ ràng giữa cán bộ quản lý, tổ chuyên môn, giáo viên và các đoàn thể; đồng thời trao quyền cho giáo viên, học sinh và cán bộ đoàn thể được chủ động đề xuất ý tưởng, thực hiện kế hoạch, sáng tạo trong tổ chức hoạt động.

8. Công tác đoàn thể

8.1. Công đoàn (Theo kế hoạch Công đoàn)

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban chấp hành Công đoàn, xây dựng nề nếp hoạt động của tổ công đoàn.

- Công đoàn phát động thi đua, theo dõi đánh giá thi đua; tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; phối hợp cùng chính quyền thực hiện, phát huy dân chủ trong nhà trường, tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. Công đoàn cùng Hiệu trưởng ký kết giao ước thi đua tập thể trong năm học.

- Chú trọng xây dựng đoàn kết nội bộ, kịp thời nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên để kịp thời giải quyết, trả lời những thắc mắc, khiếu nại (nếu có); quan tâm bồi dưỡng, giới thiệu cho chi bộ những công đoàn viên ưu tú để phát triển Đảng.

8.2. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Theo kế hoạch Đoàn)

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chi đoàn, thực hiện chương trình dự bị đoàn viên, tham gia công tác xã hội, công tác Đội.

- Quan tâm bồi dưỡng, giới thiệu cho chi bộ những đoàn viên ưu tú để phát triển Đảng.

8.3. Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (Theo kế hoạch Đội)

- Có kế hoạch thực hiện tích cực chủ đề hoạt động Đội năm học 2025 – 2026.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động Liên đội và phong trào thi đua học tốt; rèn luyện phẩm chất và năng lực học sinh. Tổ chức và tham gia các hội thi giáo dục thể chất, nghệ thuật, nghi thức đội; sinh hoạt chủ đề, chủ điểm, hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp cho đội viên

9. Chi hội khuyến học

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, mạnh thường quân xây dựng nguồn quỹ khuyến học, giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên khen thưởng học sinh đạt thành tích tốt trong học tập.

- Thực hiện công tác khuyến học, phong trào “Nuôi heo đất khuyến học” theo kế hoạch của Hội khuyến học xã Tân Nhựt.

10. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 4058/GDĐT-TrH ngày 02/12/2013 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện các loại sổ trong nhà trường. Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ 2 lần/ năm, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/HK, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công Phó hiệu trưởng kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề...kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần. Thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra thường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn trong các tiết thí nghiệm thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

11. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định của ngành, đảm bảo kịp thời, chính xác, đầy đủ.

- Ứng dụng CNTT trong công tác báo cáo, thống kê nhằm nâng cao hiệu quả, giảm thủ tục hành chính.

- Các tổ/nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về lãnh đạo nhà trường; theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

- Tăng cường trao đổi, phối hợp thông tin hai chiều giữa Lãnh đạo nhà trường với tổ chuyên môn, đoàn thể và phụ huynh học sinh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; lấy ý kiến trong CBQL, cán bộ chủ chốt nhà trường; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

Phân công nhiệm vụ cho Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các bộ phận, giáo viên xây dựng các kế hoạch theo lĩnh vực phụ trách, triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hàng tháng, học kỳ khi thực hiện các nội dung được đề cập trong Kế hoạch Giáo dục năm học 2025-2026 của nhà trường.

- Phụ trách chung hoạt động nhà trường. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: Tổ chức cán bộ; chính trị, tư tưởng; kế hoạch, tài chính; xây dựng cơ sở vật chất; thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên.

2. Phó Hiệu trưởng

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết, cụ thể gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

- Phụ trách công tác cải cách hành chính; chuyển đổi số trong các hoạt động giảng dạy; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và công tác kiểm tra nội bộ.

- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt; dạy ôn tập cho học sinh cuối cấp; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy các bộ môn.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn. Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, ký duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy tích hợp liên môn, kế hoạch giảng dạy trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/lần, chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Giáo viên

- Thực hiện Chương trình GDPT năm 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo sự phân công của tổ chuyên môn.

- Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn trường tổ chức.

5. Nhân viên

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nhiệm vụ được phân công; đúng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ nội dung cải cách hành chính của nhà trường

Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng nhà trường phân công.

5. Công đoàn trường

- Căn cứ kế hoạch hoạt động của công đoàn Ngành và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động CĐ phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động công đoàn viên nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

6. Tổ chức Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên.

- Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động đoàn viên, đội viên, HS trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện. Thực hiện tốt công tác tự quản của học sinh; phát huy vai trò nòng cốt của đoàn viên, đội viên trong các phong trào thi đua và hoạt động tập thể.

VI. LỊCH CÔNG TÁC

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự lớp tập huấn AI, cơ sở dữ liệu - Tham gia tập huấn chuyên môn theo lịch. - Cập nhật cơ sở dữ liệu ngành. - Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất cho năm học mới theo kế hoạch thời gian năm học của UBND TP - Họp phân công chuyên môn - Xây dựng kế hoạch giáo dục trường, tổ chuyên môn - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học - Tiếp tục BD HSG, bồi dưỡng HS thi phong trào - Họp chuyên môn đầu năm theo lịch SGD
Tháng	- Ngày khai giảng: 05/9/2025

9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Họp phụ huynh học sinh lần 1: 21/9/2025 - Thực hiện chương trình: 8/9/2025 - Hoàn thành các kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, Khung kế hoạch dạy học của bộ môn. - Xây dựng kho học liệu số. - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Phát động phong trào thi Văn hay chữ tốt cấp trường. - Thi NCKH cấp trường để chọn sản phẩm dự thi NCKH cấp TP - Bồi dưỡng HSG, học sinh phong trào, máy tính cầm tay. - Báo cáo hoạt động theo yêu cầu của SGD. - Tham gia các hội thi của SGD phát động.
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện chương trình - GVBM dự bồi dưỡng chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Tiếp tục ôn tập học sinh giỏi bộ môn. - Thi GVG cấp trường. - Báo cáo hoạt động theo yêu cầu. - Tham gia các hội thi của SGD phát động. - Tổ chức Trung thu cho học sinh
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện chương trình - GVBM dự bồi dưỡng chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Tiếp tục ôn tập học sinh giỏi bộ môn. - Kiểm tra định kì giữa học kỳ 1. - Bồi dưỡng HSG, HS phong trào. - Cập nhật điểm trên hệ thống đợt 1. - Tham gia các hội thi của SGD phát động - Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện chương trình - GVBM dự bồi dưỡng chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Ôn tập, kiểm tra cuối học kì I - Thực hiện hoàn tất các cột điểm kiểm tra.
Tháng 1/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn tất điểm số, xếp loại cuối HKI. - Báo cáo sơ kết HKI. - Hoàn tất chương trình HK I - Vào chương trình HKII - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Tiếp tục ôn tập học sinh giỏi bộ môn thi cấp TP (nếu có) - Tham gia các hội thi của SGD phát động
Tháng 2/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ tết Âm lịch - Tổ chức hội xuân - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Tiếp tục ôn tập học sinh giỏi bộ môn thi cấp TP (nếu có) - Thi GVCNG cấp trường. - Tham gia các hội thi của SGD phát động.
Tháng 3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện chương trình - GVBM dự bồi dưỡng chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Chấm SKKN. - Tiếp tục ôn tập học sinh giỏi bộ môn thi cấp TP (nếu có) - Kiểm tra định kì giữa học kỳ 2. - Cập nhập điểm trên hệ thống đợt 3.

	- Hội trại 26/3
Tháng 4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện chương trình - GVBM dự bồi dưỡng chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề, tiết dạy tốt, hội giảng, thao giảng theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ, nghiên cứu bài học, kiểm tra định kỳ các khối lớp theo kế hoạch. - Ôn tập, kiểm tra học kì 2 - Thực hiện hoàn tất các cột điểm kiểm tra. - Hoàn tất điểm số, xếp loại cuối HKII. - Chuẩn bị hồ sơ xét TN lớp 9 - Tổ chức Lễ Giỗ tổ Hùng Vương
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn tất xét tốt nghiệp THCS - Chuẩn bị hồ sơ tuyển sinh lớp 10. - Hoàn tất chương trình - Tổng kết năm học. - Thực hiện các báo cáo cuối năm.
Tháng 6/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các hoạt động hè (tháng 06 đến tháng 08) - Tham gia các hội đồng thi TN THPT, Tuyển sinh lớp 10
Tháng 7/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng học sinh giỏi cấp trường. - Chuẩn bị năm học 2026 -2027.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THCS Tân Nhựt. Kế hoạch này được Hiệu trưởng thông qua HĐSP và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Tổ chuyên môn, văn phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT, HS.



Nguyễn Thị Ngọc Bích